

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 42/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hoài V- Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn TT, xã HT, huyện HTB, tỉnh BT.

Bị đơn : Anh Lê Anh Th- Sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn TL, xã HT - HTB, tỉnh BT

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Khoản 2 Điều 57, Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2023 là hoàn T tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hoài V và Anh Lê Anh Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Hoài V được quyền tiếp tục nuôi 02 con chung tên Lê Đức T – sinh ngày 08/02/2014 và Lê Đức T – sinh ngày 19/10/2022. Anh Lê Anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.500.000 đồng/ con, tổng cộng 02 con mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi hai con tên T và tên T đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Th có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Vì lợi ích của các con chung, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng khi cần Thiết.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thành án có quyền chủ động ra quyết định Thành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu Thành án của người được Thành án (đối với khoản tiền trả cho người được Thành án) cho đến khi Thành xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên Thành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải Thành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- **Về tài sản và nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Hoài V tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đồng án phí Dân sự sơ thẩm (phần cấp dưỡng nuôi con). Do chị V đã nộp đủ 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0014405 ngày 01/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HTB nên không phải nộp nữa.

Anh Lê Anh Th không phải chịu tiền tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm (cấp dưỡng nuôi con).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện HTB;
- UBND thị trấn/ xã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN
ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị BT